

CÔNG TY CỔ PHẦN X20
BAN KIỂM SOÁT

Số: 05/CTCP-BKS
X 20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 26 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO

Của Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ công ty Cổ phần X20;
- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ vào các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty của Hội đồng Quản trị năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần X20 với các nội dung cụ thể như sau:

- + Báo cáo về kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2023; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2019 – 2024
- + Báo cáo kết quả giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc
- + Báo cáo về công khai lợi ích liên quan
- + Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS)

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023; KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM (2019 – 2024)

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Kết quả hoạt động của Công ty cổ phần X20 năm 2023.

Năm 2023 là năm Công ty tiếp tục phải đương đầu với rất nhiều khó khăn do hậu quả của đại dịch Covid - 19 và đặc biệt là chiến tranh thế giới, làm cho nguồn hàng kinh tế xuất khẩu thường xuyên bị cắt giảm, giá gia công sụt giảm đáng kể, một số khó khăn nội tại vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Song dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự điều hành quyết liệt của Tổng Giám đốc, việc làm của người lao động vẫn được duy trì đều đặn, thu nhập tăng

trưởng, đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023.

Các chỉ tiêu đạt được như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập: 1.037,94 tỷ đồng, đạt 115,3% kế hoạch năm, bằng 90,5% so với năm 2022;

+ Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: 26,94 tỷ đồng, đạt 107,8% kế hoạch năm và bằng 95,2% so với năm 2022;

+ Chia cổ tức: Mức cổ tức kế hoạch là 6%, dự kiến chi trả là 6%.

- Về Cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Năm 2023 Công ty đã thực hiện sáp nhập Xí nghiệp may 3 và Xí nghiệp Đo may quân đội cho phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện rà soát, sửa đổi toàn bộ hệ thống quy chế của Công ty; sửa đổi, ban hành Điều lệ các công ty con; tổ chức tham gia các đợt tập huấn nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ quản lý từ cấp trung trở lên.

- Về tổ chức quản lý sản xuất: Công ty đang từng bước áp dụng chuyển đổi số trong quản trị, quản lý sản xuất; duy trì quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, các tiêu chuẩn đánh giá nhà máy; Tổ chức đào tạo thợ cắt đo may cho nhiều đơn vị, tập huấn kỹ thuật cho lễ phục K24, trong năm đã nghiên cứu thiết kế, chế được nhiều sản phẩm mới, hợp quy, hợp chuẩn một số loại vải phục vụ quân đội; đầu tư trang bị máy móc thiết bị chuyên dùng cho ngành may, hoàn thiện từng bước dự án đầu tư dây chuyền nhuộm liên tục tại X20 Nam Định; mở rộng xưởng sản xuất và đã đi vào hoạt động tại X20 Thái Nguyên; Cải tiến phương pháp, quy trình quản lý sản phẩm, bám sát nguồn hàng để đảm bảo tốt nguồn vốn cho sản xuất. Năm 2023 nguồn vốn lưu động của Công ty được đảm bảo một cách chủ động.

- Về giải quyết các khoản tồn đọng tài chính: Đã tiến hành thanh xử lý MMTB, vật tư, hàng hóa tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển theo đúng quy định; Công ty đã thực hiện chấm dứt 4 hợp đồng cho thuê, khai thác mặt bằng với Công ty CP Đầu tư Cái Mép; thu hồi 626 triệu đồng công nợ khó đòi, trong năm không phát sinh công nợ khó đòi mới.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023.

Ban kiểm soát đã xem xét Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá Việt Nam, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu của VAE, xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, báo cáo kết quả kinh doanh cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Trên cơ sở đó Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 số liệu cụ thể như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2023 (DẠNG RÚT GỌN)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022	So sánh 31/12/2023 với 31/12/2022	
			Số tiền	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4= 2-3)	(5= 4/3)
I/TỔNG TÀI SẢN	589,76	552,44	37,3	106,8%
1/Tài sản ngắn hạn	380,90	345,36	35,54	110,3%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	55,57	111,06	-55,49	50,0%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	0,30	5,12	-4,82	5,9%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	91,54	49,78	41,76	183,9%
- Hàng tồn kho	219,54	171,51	48,03	128,0%
- Tài sản ngắn hạn khác	13,95	7,89	6,06	176,8%
2/Tài sản dài hạn	208,86	207,07	1,79	100,9%
- Tài sản cố định	194,64	191,47	3,17	101,7%
- Tài sản dở dang dài hạn	1,32	0,56	0,76	235,7%
- Đầu tư Tài chính dài hạn	3,34	3,44	-0,10	97,1%
- Tài sản dài hạn khác.	9,54	11,59	-2,05	82,3%
II/ TỔNG NGUỒN VỐN	589,76	552,44	37,3	106,8%
1/ Nợ phải trả	330,55	295,89	34,66	111,7%
- Nợ ngắn hạn	327,29	292,64	34,65	111,8%
- Nợ dài hạn	3,26	3,24	0,02	100,6%
2/ Vốn chủ sở hữu	259,21	256,55	2,66	101,0%
- Vốn góp của chủ sở hữu	172,5	172,5	0	100%
- Quỹ đầu tư phát triển	68,09	64,00	4,09	106,4%
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	18,61	20,04	-1,43	92,9%

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So sánh TH 2023/2022	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4 = 2 - 3)	(5 = 4/3)
1. Doanh thu và thu nhập khác	1.037,94	1.147,04	-109.10	90.5%
- Doanh thu thuần về BH và CCDV	1.034,39	1.143,87	-109.48	90.4%
- Doanh thu hoạt động tài chính	3,26	2,01	1.25	162.2%
- Thu nhập khác	0,28	1,15	-0.87	24.3%
2. Lợi nhuận gộp về BH, CCDV	167,79	185,27	-17.48	90.6%
3. Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	0.50	0,27	0.23	185.2%
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	27,93	29,1	-1.17	96.0%
5. Lợi nhuận khác	-0,99	-0.81	-0.18	122.2%
6. Lợi nhuận trước thuế	26,94	28,29	-1.35	95.2%
7. Lợi nhuận sau thuế (LNST)	20,38	22,16	-1.78	92.0%
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.120	1.218	-98.00	92.0%

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2023

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	64.6%	62,5%
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	33.0%	37,4%
1.1. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	56.0%	53,5%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	44.0%	46,4%
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	127.5%	115,3%
2. Khả năng thanh toán		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	1.16 lần	1,18 lần
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,49 lần	0.59 lần
- Hệ số khả năng thanh toán bằng tiền	0,17 lần	0,38 lần

3. Chất lượng lợi nhuận	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022
- Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	16.2%	16,1 %
- Lợi nhuận kinh doanh/Doanh thu thuần	2.7%	2,54%
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2.6%	2,47%
- Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	2.0%	1,93%
4. Hiệu suất đầu tư kinh doanh		
- Lợi nhuận ST/Tổng TSBQ (ROA)	3.6%	3,82%
- Lợi nhuận ST/Vốn CSHBQ (ROE)	7.9%	8,66%
- Lợi nhuận ST/Vốn Điều lệ	11.8%	12,8%

Đánh giá:

* Về số liệu tài sản, nguồn vốn và các chỉ số tài chính

- Tổng tài sản: tại thời điểm 31/12/2023 so với thời điểm 31/12/2022 tăng 6,7%, tương đương 37,3 tỷ đồng do ảnh hưởng chính của các yếu tố tiền và các khoản tương đương tiền giảm 50%, khoản phải thu ngắn hạn tăng 83,9% do một số gói thầu hàng kinh tế và hàng Quốc phòng chưa đến hạn thanh toán; chỉ tiêu hàng tồn kho tăng 28% do thời điểm cuối năm 2023 một số hợp đồng hàng Quốc phòng sản xuất xong chưa đến hạn xuất.

- Tổng nguồn vốn: Tăng 6,7% so với thời điểm đầu năm do ảnh hưởng trực tiếp từ chỉ tiêu Nợ ngắn hạn, trong đó chủ yếu là khoản phải trả người bán tăng 66,6% do một số khoản nợ ngắn hạn với khách hàng chưa đến hạn trả.

- Hệ số tự tài trợ: Tại thời điểm 31/12/2023 so với 31/12/2022 giảm 2,5%; hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu đều tăng, điều này cho thấy khả năng tự chủ về vốn của Công ty giảm đi. Hệ số này vẫn đang ở mức thấp, cho thấy Công ty còn phải phụ thuộc vào nguồn lực bên ngoài, nội lực chưa mạnh. Tại 31/12/2023, với 100đ vốn huy động có 43đ tự có, còn 56đ nợ. Tuy nhiên, chỉ số này chỉ mang tính thời điểm, do đặc thù về sản xuất kinh doanh của Công ty, về ngành may chủ yếu là sản xuất gia công; mặt khác, Công ty có nhiều giải pháp trong quản lý điều hành sản xuất, quản lý dòng tiền nên vẫn đáp ứng được đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản nợ khi đến hạn. Năm 2023 Công ty không phải đi vay để bổ sung vốn lưu động.

- Hệ số các khả năng thanh toán: Năm 2023 công ty chú trọng đến việc quản trị dòng tiền để đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất; đồng thời thường xuyên theo dõi, đánh giá các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Chỉ số thanh toán hiện thời của Công ty >1 ở mức đảm bảo tương đối tốt, một số chỉ số thanh toán nhanh, thanh toán bằng tiền đang ở mức thấp, tuy nhiên chỉ số này

mang tính thời điểm do ảnh hưởng của khoản phải thu ngắn hạn chưa đến hạn thanh toán và hàng tồn kho chưa đến thời hạn xuất, do vậy chỉ số này vẫn được xem là đảm bảo.

- Khả năng hoạt động:

+) Đánh giá về khả năng hoạt động trong việc sử dụng tài sản, có nghĩa là cứ 1 đồng tài sản đưa vào hoạt động thì thu được bao nhiêu đồng doanh thu thuần. Năm 2023 Công ty sử dụng Tài sản kém hiệu quả hơn năm 2022. (Năm 2022 bỏ ra 1 đồng Tài sản hoạt động thu được 2,07 đồng doanh thu thuần, năm 2022 là 1,92 đồng)

+) Các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tại 31/12/2023 tăng 83,9% so với 31/12/2022 tương đương 41,8 tỷ đồng do một số khoản phải thu của một số gói thầu hàng kinh tế và Quốc phòng chưa đến hạn thanh toán. Trong năm, Công ty đã rất tích cực đôn đốc và dùng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ và đã thu hồi được một số khoản nợ khó đòi, tuy nhiên vẫn còn 12,9% trong số phải thu khách hàng đã quá hạn thanh toán và rơi vào nợ xấu, có thể không thu hồi được (trong đó 70% là của công ty CP đầu tư Cái Mép). Số tiền trích lập dự phòng cho số nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2023 trị giá 13,27 tỷ đồng (100% số nợ khó đòi). Trong năm Công ty không phát sinh khoản nợ có đòi mới.

+) Hàng Tồn kho: Tại thời điểm 31/12/2023, hàng tồn kho tăng so với 31/12/2022 là 48 tỷ đồng chủ yếu là của các đơn hàng chưa đến thời hạn xuất. Trong năm Công ty đã tiến hành thanh xử lý một số hàng tồn kho chậm luân chuyển theo Nghị quyết của HĐQT; đồng thời, tiếp tục rà soát đánh giá hàng tồn kho chậm luân chuyển từ những năm trước để lại để có phương án xử lý. Số tiền trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến 31/12/2023 là 7 tỷ đồng (chiếm 72,9%/HTK chậm luân chuyển)

* Về số liệu kết quả kinh doanh năm 2023.

- Năm 2023, các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận và thu nhập người lao động đều tăng so kế hoạch năm đề ra; Tuy nhiên so với năm 2022 một số chỉ tiêu giảm nhẹ do năm 2023 tỷ trọng hàng Quốc phòng giảm, giá gia công hàng kinh tế xuất khẩu giảm đáng kể và Công ty vẫn phải đảm bảo tăng thu nhập để giữ chân người lao động.

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, năm 2023 Công ty cổ phần X20 đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê chuẩn.

- Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2022 theo tỷ lệ 5% (5.000đ/cổ phiếu) tính trên cổ phiếu cổ đông hiện đang lưu hành với số tiền 8,625 tỷ đồng và sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM (2019 – 2024)

tt	Chỉ tiêu	đvt	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Cộng 5 năm
1	Tổng Doanh thu và thu nhập							
	- Kế hoạch	trđ	800.000	700.000	803.000	880.000	900.000	4.083.000
	- Thực hiện	trđ	914.298	776.608	914.071	1.147.040	1.037.940	4.789.957
	- % HTKH	%	114,3	110,9	113,8	130,4	115,3	117,3
2	Lợi nhuận							
	- Kế hoạch	trđ	25.000	21.000	22.500	23.400	25.000	116.900
	- Thực hiện	trđ	7.478	21.506	24.591	28.298	26.943	108.816
	- % HTKH	%	29,9	102,4	109,3	120,9	107,8	93,1
3	Cổ tức							
	- Kế hoạch	%	8	5	5	5	6	29
	- Thực hiện	%	1	5	5	5	6	22
4	Tổng TS	trđ	528.166	528.488	605.792	552.438	589.764	
5	Vốn CSH	trđ	237.028	247.341	255.235	256.547	259.206	
	% so năm trước	%	92,6	104,3	103,2	100,5	101,0	
6	Vốn điều lệ	trđ	172.500	172.500	172.500	172.500	172.500	
7	Thu nhập bq	đ	8.510.866	8.832.876	9.578.620	9.985.000	10.227.552	
	% so năm trước	%	110,6	103,7	108,4	104,2	102,4	

Tổng TS tại ngày 31/12/2019 bằng 111,7% so với 01/01/2024

Vốn CSH tại ngày 31/12/2019 bằng 109,3% so với 01/01/2024

Thu nhập BQ năm 2019 bằng 120,2% so với năm 2023

* Đánh giá chung : Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng liên tiếp từ đại dịch Covid – 19 đến chiến tranh thế giới Nga – Ukraina làm cho nguồn hàng, giá gia công sụt giảm; sự thay đổi liên tục người đứng đầu Công ty và một số chức danh quản lý khác làm cho hoạt động chung của Công ty cũng bị ảnh hưởng, lao động trực tiếp giảm dần đặc biệt khu vực Hà Nội. Nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao, HĐQT đã thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Công ty, lãnh đạo Công ty hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ, chỉ tiêu ĐHCĐ giao, những năm cuối nhiệm kỳ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các chỉ số quan trọng về doanh thu, cổ tức, thu nhập... cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch. Chỉ tiêu về lợi nhuận bình quân toàn nhiệm kỳ đạt 93,1% do chủ trương của Công ty muốn tăng thu nhập cho người lao động, mức thu nhập bình quân tăng

20,2% so với đầu nhiệm kỳ, cổ tức chia bằng tiền mặt bình quân 4,4%. Trong kỳ, Công ty đã cơ bản giải quyết được rất nhiều tồn đọng về tài chính do nhiệm kỳ trước và năm đầu nhiệm kỳ để lại như hàng tồn kho, công nợ khó đòi, trích lập dự phòng đảm bảo an toàn về tài chính (số tiền trích lập hơn 20 tỷ đồng- đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận), đặc biệt thu hồi được một số điểm đất của Công ty Cái Mép thuê; đã đầu tư mở rộng nhà xưởng; đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất ; chuyển đổi mô hình cho 01 đơn vị thành công ty TNHH, cơ cấu, sáp nhập XN may 3 và XNĐMQĐ cho phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao hiệu quả quản lý. Đến hết nhiệm kỳ 2019 – 2024, có thể khẳng định, vốn của công ty được bảo toàn và phát triển, tình hình tài chính lành mạnh.

PHẦN THỨ HAI

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC; MỐI QUAN HỆ GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị.

Năm 2023, Hội đồng quản trị thay đổi chức danh chủ tịch do yêu cầu điều chuyển công tác của cấp trên. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 phiên, ngoài ra để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. HĐQT hoạt động có nền nếp, hiệu quả, bám sát yêu cầu thị trường và tình hình công ty. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 43 Nghị quyết với các chủ trương về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và sắp xếp lại nhân sự, công tác cán bộ; tiếp tục giải quyết các nội dung tồn đọng của năm trước để lại như công nợ, vật tư tồn chậm luân chuyển; chỉ đạo thu hồi một số điểm đất liên quan đến Cái Mép; định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023; đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng nhà xưởng, cơ cấu sáp nhập XN3 và XN Đo may quân đội; quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. HĐQT, chủ tịch HĐQT đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được sức mạnh tập thể, quyết liệt trong chỉ đạo. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Công ty.

2. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc.

Trong năm 2023, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên, kịp

thời để thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh trên tinh thần chủ động, sáng tạo khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Năm 2023 là năm chịu ảnh hưởng lớn từ chiến tranh Nga - Ukraina nhưng việc làm của người lao động đầy đủ, thu nhập tăng 4,4% so với kế hoạch và tăng 2,4% so với năm trước liền kề, doanh thu vẫn đạt mốc hơn 1000 tỷ đồng. Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp tại Điều lệ Công ty, quy chế phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

II. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG.

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Trưởng ban kiểm soát được mời dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc giao ban tháng và các cuộc họp khác của Công ty. Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ tài liệu theo quy định.

- Đối với cổ đông: Giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2023 – 2024, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông ngoài Công ty có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ cổ phần theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

PHẦN THỨ BA

BÁO CÁO VỀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

I. ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC.

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 – 2024 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 – 2024 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với công ty mà trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

II. ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - 2024 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền

kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của thành viên BKS.

PHẦN THỨ TƯ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2019 - 2024

1. Tổ chức của Ban kiểm soát

* BKS nửa đầu nhiệm kỳ : từ 2019 – 2021 gồm 3 thành viên :

- Bà Ngô Thị Hoa – trưởng ban
- Ông Nguyễn Đức Tuấn
- Bà Nguyễn Thị Sen

Tháng 6/2021, ông Nguyễn Đức Tuấn được bổ nhiệm làm phó phòng Tài chính - Kế toán Công ty; căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ Công ty quy định thành viên Ban kiểm soát không được làm tại bộ phận tài chính- kế toán Công ty. Do đó Từ tháng 6/2021, ông Nguyễn Đức Tuấn được miễn nhiệm là thành viên ban kiểm soát

Theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định về tiêu chuẩn thành viên ban kiểm soát không chỉ tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán, kiểm toán mà mở rộng thêm nhiều ngành khác, mặt khác do đơn vị công tác ở xa trụ sở Công ty không thuận lợi cho công tác kiểm soát, do đó bà Nguyễn Thị Sen được miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát từ ngày 18/6/2021 (bà Nguyễn Thị Sen công tác tại X20 Nam Định).

* BKS nửa cuối nhiệm kỳ : Từ 2019 – 2024 gồm 3 thành viên :

- Bà Ngô Thị Hoa – Trưởng ban
- Bà Phan Thị Thủy
- Ông Nguyễn Văn Vinh

BKS đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng tốt, đầy đủ các yêu cầu của cổ đông lớn và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của công ty.

2. Hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024

BKS tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai nhiệm vụ.

Trong nhiệm kỳ, BKS đã thực hiện các công việc chính như :

- Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHCĐ

- Thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, BĐH hàng năm trình ĐHCĐ

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban tháng và các phiên họp khác do Công ty tổ chức; tham gia các đoàn giám sát tài chính đối với các công ty con và đơn vị thành viên; Tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty ;

- Kiểm soát một số nội dung theo yêu cầu của Cổ đông lớn (là những người giữ vốn Nhà nước tại Công ty) như kiểm tra, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh hàng gia công xuất khẩu ; vật tư tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển; quy trình thanh lý vật tư, MMTB ; giá thành v.vv...

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan

3. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát.

- Về thù lao của ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024: Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách hưởng thù lao, đối với trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương người quản lý Công ty. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần X20; mức tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ quyết định hàng năm.

- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát : HĐQT luôn quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, chi phí để BKS hoạt động, thực hiện theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần X20.

II. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

Theo Điều lệ Công ty cổ phần X20, Ban kiểm soát có 03 kiểm soát viên, trong đó có Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và 02 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ của Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng của mình trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc qua việc quản trị và điều hành Công ty;

- Đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra và các yêu cầu của Cổ đông lớn tại Công ty;

- Qua việc thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có các đề xuất, khuyến nghị với Hội đồng quản trị trong việc quản trị, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh và công tác tài chính nhằm thống nhất, đồng bộ và tăng cường công tác quản trị, giảm thiểu rủi ro, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên.

- Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và bản phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên. Các kiểm soát viên đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập trên tinh thần trách nhiệm cao; tham gia đóng góp ý kiến và kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực đúng với trách nhiệm, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần X20 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của ĐHĐCĐ, sự hợp tác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng, các đơn vị trong Công ty đã tạo mọi điều kiện tốt nhất, phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời trong suốt nhiệm kỳ qua để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Quý vị đại biểu, quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.H03

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Hoa